

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày: 27/02/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Văn Sơn;

2. Bà Mai Thị Thu Hà;

** Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/HS-ST ngày 07 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Châu Thanh T (Hiền, Kiến Vàng), sinh năm 1996; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp H4, thị trấn A huyện C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Đạo Phật; con ông Châu Anh Tuấn (chết), mẹ Hồ Thị Khánh Ly (chết); Bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án: Ngày 26/11/2015 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành án tại Trại giam Bến Giá thuộc tỉnh Trà Vinh; Đến ngày 29/01/2017 chấp hành xong nhưng chưa đóng án phí hình sự và dân sự.

- Tiền sự:

+ Ngày 04/8/2017 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị cai nghiện tỉnh An Giang, thời gian 18 tháng đến ngày 20/10/2018 chấp hành xong;

+ Ngày 27/4/2019 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Ủy ban nhân dân xã Bình Thủy, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang ra quyết định đưa vào cơ sở điều trị, cai nghiện tỉnh An Giang, đến ngày 27/7/2019 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/12/2019 đến nay (bị cáo có mặt).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1975; Nơi cư trú: tổ 05 ấp H4, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hứa Huy T sinh năm 1984; Nơi cư trú: số 254 đường H, phường M, thành phố L, An Giang (vắng mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh Tô Minh T, sinh năm 1972; Nơi cư trú: tổ 05 ấp H4, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

2/ Cháu Tô Minh H, sinh năm 2008; Nơi cư trú: tổ 05 ấp H4, thị trấn A; huyện C, An Giang (vắng mặt).

3/ Bà Hồ Thị L, sinh năm 1944; Nơi cư trú: tổ 05 ấp H4, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

4/ Ông Lê Văn P, sinh năm 1964; Nơi cư trú: ấp H3, thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 28/11/2019 Châu Thanh T (Hiền, Kiến Vàng) giảng võng ngủ tại vườn cà na thuộc ấp Hòa Long 1, thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/11/2019 T thức dậy thấy Nguyễn Thị Bích H và Tô Minh H (con ruột của H) đang ngồi câu cá cách T khoảng 07 mét, gần H có chiếc xe mô tô biển số: 67B1-333.05, nhãn hiệu Honda, số loại Wave S màu đen xám, số máy: JC43E1369830, số khung: 4314AY127943. Lúc này, T nảy sinh ý định mượn xe mô tô của H đi cầm để lấy tiền chơi game, T lại gần nói chuyện với H, hỏi H uống dừa không, T đi hái dừa ở vườn dừa của chú T và mượn xe mô tô của H để đi hái dừa, H đồng ý nên giao xe mô tô biển số: 67B1-333.05 và chìa khóa xe cho T mượn. H kêu Hào đi cùng T, T chở Hào được khoảng 180 mét thì kêu Hào xuống xe chờ T chạy đi công việc. T điều khiển xe mô tô biển số: 67B1-333.05 đến tiệm game của Hứa Huy T thuộc phường Mỹ Long, thành phố Long

Xuyên cầm được số tiền 6.000.000 đồng, tiền cầm xe T chơi game tại tiệm game của Tín thua hết. Không thấy T mang xe lại trả nên H cùng chồng là Tô Minh T đi tìm nhưng không gặp T, đến ngày 07/12/2019 H đến Công an thị trấn An Châu trình báo.

Sau khi chơi game thua hết số tiền 6.000.000 đồng T bỏ trốn, đến ngày 07/12/2019 T đến Công an thị trấn An Châu đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số: 67B1-333.05, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave S màu đen xám, số máy: JC43E1369830, số khung: 4314AY127943. Hiện Cơ quan điều tra đã trao trả cho Nguyễn Thị Bích H.

Căn cứ Kết luận định giá số 89/KL.HĐ ngày 09/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Kết luận: 01 xe mô tô biển số: 67B1-333.05, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave S màu đen xám, số máy: JC43E1369830, số khung: 4314AY127943. Xe đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại tương đương 40%. Trị giá là: 7.200.000 đồng (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số: 05/CT-VKS-TS ngày 07/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, để xét xử đối với bị cáo Châu Thanh T, về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và nội dung vụ án được tóm tắt.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày như nội dung vụ án đã nêu. Tại Cơ quan điều tra bị hại chị Nguyễn Thị Bích H đã nhận lại xe nên bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời người có quyền lợi liên quan anh Hứa Huy T không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền cầm xe 6.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của bị cáo Châu Thanh T phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại, người có quyền lợi liên quan không yêu cầu nên không đề nghị xem xét. Về biện pháp tư pháp đề nghị tịch thu số tiền 6.000.000đ từ hành vi phạm tội của bị cáo có được.

Bị cáo không tranh luận về tội danh, khoản, điều luật, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định của pháp luật trong hoạt động điều tra, truy tố nên Hội đồng xét xử (HĐXX) không đặt vấn đề xem xét. Về áp dụng luật: Hành vi của bị cáo thực hiện xảy ra sau ngày 01 tháng 01 năm 2018, nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự 2015 và Bộ luật tố tụng hình sự 2015 xét xử bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa, bị hại và người vắng mặt không lý do nhưng trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai và không làm ảnh hưởng đến quyền lợi nên vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Châu Thanh T khai nhận do mê chơi game nhưng không có tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của chị Nguyễn Thị Bích H đang đậu gần nơi bờ hồ để câu cá, T hỏi chị H muốn uống nước Dừa không để đi đến vườn nhà của người chú để hái và chị H đã tin lời và đã giao chiếc xe mô tô biển kiểm soát 67B1-333.05, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave S màu đen xám, số máy: JC43E1369830, số khung: 4314AY127943 và sau đó bị cáo T đã mang xe trên đến tiệm game của anh Hứa Huy T cầm 6.000.000đ để đánh game và thua hết. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và giá trị tài sản chiếm đoạt. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự, có hình phạt đến 03 năm tù, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Châu Thanh T về tội phạm trên là có căn cứ.

[3] Tài sản thuộc sở hữu của công dân luôn được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, không ai có quyền chiếm đoạt một cách bất hợp pháp. Bị cáo là người khỏe mạnh và đầy đủ năng lực nhận thức, nhưng do nghiện ma túy và lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài và chơi game nên bị cáo có hành vi lừa chị H để chiếm đoạt tài sản sử dụng mục đích cá nhân. Về nhân thân đã một lần đứng trước tòa nhận án về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trộm cắp tài sản nhưng vẫn không chịu sửa đổi, do đó lần phạm tội này với tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Hậu quả hành vi phạm tội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản công dân, gây mất an ninh trật tự địa phương, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, biết rõ sai trái mà vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử phạt nghiêm nhằm cải tạo bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo đã ra đầu thú tại Cơ quan điều tra, thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa tỏ rõ ăn năn hối cải, bị cáo đã ra đầu thú tại Cơ quan điều tra nên được xem là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và người liên quan không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền cầm xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án thu giữ trong quá trình điều tra là chiếc xe mô tô 67B1-333.05, nhãn hiệu: Honda, số loại: Wave S màu đen xám, số máy: JC43E1369830, số khung: 4314AY127943 đã được trao trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý. Về số tiền 6.000.000đ bị cáo đã cầm xe cho anh Hứa Huy T để sử dụng vào mục đích chơi game và thua hết, đây là nghĩa vụ dân sự của bị cáo nhưng anh Tín không yêu cầu bị cáo có trách nhiệm trả lại nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

- Tuyên bố bị cáo Châu Thanh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”,
- Xử phạt: bị cáo Châu Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 12 năm 2019.

Căn cứ Điều 23; Điều 26; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Châu Thanh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự (Để thi hành).
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**